

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KIM VIỆT NAM
KIM VIETNAM FUND MANAGEMENT CO., LTD.

Số/ No.:

20250829/KTGD/FUEKIVFS-CBTT

CÔNG BỐ THÔNG TIN SAU
GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 08 năm 2025

Ho Chi Minh City, August 29, 2025

ANNOUNCEMENT AFTER
EXCHANGE TRADING

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/ State Securities Commission of Vietnam

/To: Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Stock Exchange

Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ Authorized Participants/ Investors

- Tên quỹ ETF/ *ETF name:* Quỹ ETF KIM GROWTH VNFINSELECT/ KIM GROWTH VNFINSELECT ETF
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol:* FUEKIVFS
- Tên Công ty Quản lý quỹ:
Fund Management company: Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam/
KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd.
- Tên Ngân hàng giám sát/
Supervisory Bank: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam/
Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam
- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date:* 28/08/2025
- Đơn vị tính lô ETF/ *Unit:* 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/
1 lot of ETF = 100 000 ETF shares

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT No.	Mã chứng khoán <i>Securities code</i>	Số lượng <i>Volume</i>	Tỷ lệ % trong danh mục <i>Weight (%)</i>
I. Chứng khoán/ <i>Securities</i>			
1	ACB	5,700	8.14%
2	AGR	100	0.09%
3	APG	200	0.12%
4	BIC	100	0.27%
5	BID	400	0.88%
6	BMI	100	0.11%
7	BSI	100	0.27%
8	BVH	300	0.92%
9	CTG	1,100	2.90%
10	CTS	100	0.21%
11	DSE	200	0.31%
12	EIB	2,000	2.92%
13	EVF	1,000	0.73%
14	FTS	200	0.40%
15	HCM	400	0.57%
16	HDB	3,500	5.86%
17	LPB	3,800	8.59%
18	MBB	5,400	7.64%
19	MIG	100	0.09%
20	MSB	2,400	2.21%
21	NAB	1,800	1.48%
22	OCB	1,000	0.70%
23	ORS	400	0.30%
24	SHB	4,300	3.92%
25	SSB	2,100	2.32%
26	SSI	1,800	3.74%
27	STB	2,400	6.89%
28	TCB	5,200	10.45%
29	TCI	100	0.06%
30	TPB	1,900	1.98%
31	TVS	100	0.11%
32	VCB	1,200	4.28%
33	VCI	600	1.38%
34	VDS	100	0.12%
35	VIB	2,700	3.11%
36	VIX	2,000	3.80%
37	VND	1,500	1.84%
38	VPB	5,800	9.97%
Tiền/ <i>Cash (VND)</i>		5,875,735	

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between a basket and 1 lot of ETF in value*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value : (VND)*

1,931,435,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF : (VND)*

1,937,310,735

- Giá trị chênh lệch/ *Spread in value : (VND)*

5,875,735

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/ *Plan to reduce the spread*
- + Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order:
- + Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order:

Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer cash component*
 Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/ *In case stock can be replaced by cash:*

STT No.	Mã chứng khoán Securities code	Tiền thay thế tương ứng 1 CP/ Cash Substitution per share (VND)	Đối tượng áp dụng/ Applied to	Lý do/ Reason
1	ACB	27,650	MAS,KIS	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
2	BIC	51,900	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo thông tư 121/2020/TT-BTC/ Restriction of ownership by Circular 121/2020/TT-BTC
3	BID	42,800	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo thông tư 121/2020/TT-BTC/ Restriction of ownership by Circular 121/2020/TT-BTC
4	BSI	52,100	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu quỹ chưa đăng ký giao dịch/ Restriction on buying treasury share without registration
5	BVH	59,700	BVSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo thông tư 121/2020/TT-BTC/ Restriction of ownership by Circular 121/2020/TT-BTC
6	HDB	32,450	MAS,KIS	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
7	MSB	17,800	MAS,KIS	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
8	VCB	69,100	VCBS	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ The stock reaches foreign ownership limit
9	VCI	44,700	VCSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo thông tư 121/2020/TT-BTC/ Restriction of ownership by Circular 121/2020/TT-BTC
10	TCB	38,950	MAS,KIS	Hạn chế đầu tư cổ phiếu quỹ chưa đăng ký giao dịch/ Restriction on buying treasury share without registration

- Các chỉ tiêu khác/ *Other criteria:*

Chỉ tiêu/ Criteria	Kỳ này/ <i>This period</i> (*)	Kỳ trước/ <i>Last period</i> (**)	Chênh lệch/ Difference
	28/08/2025	27/08/2025	
1. Số lô đã phát hành thêm/ <i>Creation units issued</i>			-
2. Số lô đã mua lại/ <i>Creation units redeemed</i>			-
3. Tổng số lượng CCQ đăng ký niêm yết/ <i>Outstanding shares</i>	19,400,000	19,400,000	-
4. Giá đóng cửa (VND/ ccq)/ <i>Closing price</i>	19,780.00	19,310.00	470
5. Giá trị tài sản ròng tại ngày định giá/ <i>Net asset value at valuation date</i>			
của quỹ ETF/ <i>of the Fund</i>	375,838,282,656	376,566,458,276	(728,175,620)
của 1 lô CCQ ETF/ <i>per ETF creation unit</i>	1,937,310,735	1,941,064,217	(3,753,482)
của 1 CCQ/ <i>per Share</i>	19,373.10	19,410.64	(37.54)
6. Chỉ số tham chiếu/ <i>Tracking Index</i>	3,360.77	3,319.66	41.11

(*) Chỉ tiêu số 5 lấy giá trị tài sản ròng tại

27/08/2025

/ Item 5 is net asset value at

27/08/2025

(**) Chỉ tiêu số 5 lấy giá trị tài sản ròng tại

26/08/2025

/ Item 5 is net asset value at

26/08/2025



Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ
 Authorised Representative of Fund Management Company

Yun Hang Jin
TỔNG GIÁM ĐỐC